

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST

Ngày: 12-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Sỹ Quý;
2. Ông Nguyễn Tấn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Bình L, sinh năm 1963, tại Bình Dương; nơi cư trú: Số 176, đường C, khu phố X, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1922 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1927; có vợ tên Nguyễn Thị L2, sinh năm 1959; có 03 con chung, lớn sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Võ Thị V, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số 05, đường ĐT 744, khu phố Z, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Võ Đình T, sinh năm 1942; nơi cư trú: Khu phố Z, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương (là cha ruột).

2. Bà Lê Thị T2, sinh năm 1942; nơi cư trú: Khu phố Z, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương (là mẹ ruột).

3. Ông Hồ Quốc L3, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 05, đường ĐT 744, khu phố Z, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương (là con ruột).

4. Ông Hồ Quốc N, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 05, đường ĐT 744, khu phố Z, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương (là con ruột). Có mặt.

Ông T, ông L3 và bà T2 ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Hồ Quốc N, theo văn bản ủy quyền ngày 23/3/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 20/11/2017, sau khi hết ca làm tại Công ty dầu khí Thái Bình Dương có địa chỉ tại ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Long cùng ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1961, địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn P, huyện P1, tỉnh Bình Dương đi về nhà trọ của T1 tại ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương uống rượu. Đến 18 giờ 15 phút, L và ông T1 uống hết khoảng 500ml rượu thì nghỉ. Sau đó L điều khiển xe mô tô biển số 61G1-333.40, đi từ nhà trọ của ông T1 về nhà L ở thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương. L điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường ĐT744 theo hướng từ thị xã B đi thị trấn D, huyện D1. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường ĐT744 thuộc khu phố Z, thị trấn D, huyện D1, do không chú ý quan sát nên L điều khiển xe đụng vào bà Võ Thị V, sinh năm 1963, ngụ tại: Số 05, đường ĐT 744, khu phố Z, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương đang đi bộ phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra, hậu quả làm L và bà V cùng xe mô tô ngã xuống đường. L và bà V bị thương và được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa cao su Dầu Tiếng. Bà V được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương và chết ngay sau đó. L điều trị tại Bệnh viện đa khoa cao su Dầu Tiếng đến ngày 04/12/2018 thì xuất viện.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, hiện trường để lại các dấu vết có chiều hướng, kích thước như sau: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường nhựa thẳng, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn của lái xe không bị che khuất, chiều rộng mặt đường là 15m, có vạch sơn trắng kẻ đường phân thành bốn làn xe đi. Hai vạch liền song song chia mặt đường mỗi bên rộng 7,5m. Vạch sơn dạng đứt quãng phân làn đường, làn xe mô tô rộng 3,9m, làn xe ô tô rộng 3,6m. Có hệ thống đèn chiếu sáng đường, lúc xảy ra tai nạn giao thông trời tối có hệ thống đèn chiếu sáng đường, mặt đường khô ráo.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) vị trí vết cày; (2) vị trí xe mô tô 61G1-333.40; (3) vị trí vết máu; (4) trụ điện số 153. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi

xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy trụ điện số 153 làm điểm mốc chuẩn, lấy mép đường bên phải hướng từ Ủy ban nhân dân (UBND) xã T2 đi UBND thị trấn D làm lề chuẩn.

Mô tả theo vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Xe mô tô 61G1-333.40 ngã nằm trên đường đã được dựng dây chống ngang, hình chiếu vuông góc của trục sau và trục trước xuống mặt đường vào lề chuẩn là 2,3m và 2,3m; trên mặt đường có một vết cày dạng đứt quãng chiều hướng từ UBND xã T2 về hướng UBND thị trấn D kích thước dài 14m, rộng 0,01m, đầu vết cày cách lề chuẩn là 2,5m cuối vết cày cách lề chuẩn là 2,6m; tại cuối vết cày có một vùng vết máu dạng nhều, kích thước dài 1,2m, rộng 1m, tâm vết máu nhều cách lề chuẩn là 2,9m; từ đầu vết cày và cuối vết cày đến trụ điện số 153 để làm chuẩn là 32,7m và 22m.

Khám nghiệm các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông để lại trên xe mô tô biển số 61G1-333.40, loại xe: Wave Alpha, nhãn hiệu HONDA, màu sơn Bạc – Đen, số khung: RLHHC12108Y044678, số máy: HC12E1044656. Bề khoảng giữa mặt nạ trước kích thước dài 0,2m rộng 0,15m, tâm dấu vết cách mặt đất 0,7m; trầy xước mài mòn đầu tay cầm bên trái; mài mòn đầu nắp hộp bàn thờ bên trái kích thước dài 0,3m, rộng 0,1m chiều hướng từ trước ra sau; trầy xước gong gương chiếu hậu bên trái; trầy xước mũi dè trước, kích thước dài 0,02m, rộng 0,01m; gãy đồ gác chân trước bên trái; trầy xước mài mòn chống đứng bên trái; trầy xước gong ba ga sau bên trái, kích thước dài 0,09m, rộng 0,02m, chiều hướng từ trước ra sau.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 982/GDPY ngày 25/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của bà V là do đa chấn thương, chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 17/HPL-PC54 ngày 22/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: “Khoảng 04 (bốn) ml máu lỏng của Nguyễn Bình L, đựng trong một ống nhựa đầy nắp kín nắp được niêm phong, gửi đến giám định: Có thành phần Ethanol (cồn), nồng độ 185,12 mg/100ml”.

Vật chứng liên quan đến vụ án được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 61G1-333.40, loại xe: Wave Alpha, nhãn hiệu: HONDA, màu sơn: Bạc-Đen, số khung: RLHHC12108Y044678, số máy: HC12E1044656. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Long. Ngày 07/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại xe mô tô trên cho bị cáo Long.

Về trách nhiệm dân sự: Hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Võ Thị V gồm: Cha tên Võ Đình T, sinh năm 1942, mẹ tên Lê Thị T2, sinh năm 1942 và 02 người con tên Hồ Quốc N, sinh năm 1994 và Hồ Quốc L3, sinh năm 1997, cùng ngụ tại: Khu phố Z, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương. Quá trình điều tra, bị cáo L đã bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại với tổng số tiền

62.000.000 đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Tại Bản Cáo trạng số 13/CTr-VKSĐT-HS ngày 08/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Bình L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Bình L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị:

- Về hình phạt: Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Bình L từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét giải quyết.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại V là ông N xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Long và không yêu cầu bị cáo Long bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng và Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Sau khi cùng ông T2 uống hết 500ml rượu tại nhà trọ của ông T2, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 61G1-333.40 đi từ ấp K, xã A, thị xã B về thị trấn D, huyện D1. Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 20/11/2017, tại đoạn đường ĐT 744

thuộc khu phố Z, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương, bị cáo L điều khiển xe mô tô do không chú ý quan sát đã đụng vào bị hại V đang đi bộ phía trước cùng chiều làm bị hại V chết trên đường đưa đi cấp cứu. Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 982/GDPY ngày 25/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận nguyên nhân chết của bị hại V là do đa chấn thương, chấn thương sọ não. Lời khai nhận của bị cáo L tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo L trong quá trình điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Bản Cáo trạng số 13/CTr-VKSĐT-HS ngày 08/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố đối với bị cáo L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo L tuy đơn giản nhưng đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng do Nhà nước thống nhất quản lý, làm thiệt hại đến tính mạng của con người, gây ra đau thương tang tóc cho gia đình bị hại. Bị cáo L là người có đầy đủ năng lực, đủ khả năng để nhận thức được hành vi, việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi vô ý do cầu thả. Qua điều tra đã xác định được, bị cáo L điều khiển xe mô tô trên 50cc tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định. Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên đường sau khi đã uống rượu, nồng độ cồn trong máu của bị cáo vượt quá quy định cho phép, có thành phần Ethanol (cồn), nồng độ 185,12 mg/100ml theo Kết luận giám định số 17/HPL-PC54 ngày 22/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào các khoản 8, khoản 9 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm an toàn công cộng, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ trên địa bàn huyện Dầu Tiếng nói riêng và cả nước nói chung nên cần phải xử lý thật nghiêm bằng hình phạt tù để bị cáo L có điều kiện được giáo dục và cải tạo thành người công dân tốt sau này cũng như răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có anh trai ruột tên Nguyễn Văn V1 là Liệt sỹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về phần tội danh, điều luật áp dụng và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, về hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo L là quá nghiêm khắc, chưa xem xét hết ý thức, hành vi, hoàn cảnh gia đình của bị cáo và chưa thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy, bị cáo L có đủ điều kiện để được áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo L.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo L đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Võ Thị V số tiền 62.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp bị hại V là ông N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận, không xem xét thêm.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 61G1-333.40, loại xe: Wave Alpha, nhãn hiệu: HONDA, màu sơn: Bạc - Đen, số khung: RLHHC12108Y044678, số máy: HC12E1044656 là tài sản hợp pháp của bị cáo L. Ngày 07/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại xe mô tô nói trên cho bị cáo L là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bình L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm các điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

II. Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

III. Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

IV. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Bình L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 12/6/2018)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTT - CA H. Dầu Tiếng;
- CC THA DS H. Dầu Tiếng;
- UBND thị trấn D;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Đồng

